

**TCVN**

**TIÊU CHUẨN QUỐC GIA**

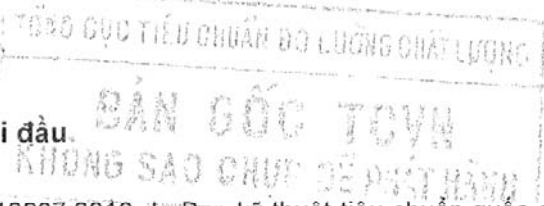
**TCVN 12807:2019**

**Xuất bản lần 1**

**CÀ PHÊ HỖN HỢP HÒA TAN**

*Mixed instant coffee*

**HÀ NỘI - 2019**



**Lời nói đầu.**

TCVN 12807:2019 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia  
TCVN/TC/F16 Cà phê và sản phẩm cà phê biên soạn,  
Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thẩm định,  
Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

## Cà phê hỗn hợp hòa tan

*Mixed instant coffee*

### 1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này áp dụng cho cà phê hỗn hợp hòa tan dạng bột.

CHÚ THÍCH: Sản phẩm có thể ở dạng cốm hoặc dạng mảnh tùy thuộc vào công nghệ chế biến.

### 2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau là rất cần thiết cho việc áp dụng tiêu chuẩn. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất, bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung (nếu có).

TCVN 5567:1991 (ISO 3726:1983), *Cà phê hoà tan – Phương pháp xác định hao hụt khối lượng ở nhiệt độ 70 °C dưới áp suất thấp*

TCVN 6605:2007 (ISO 6670:2002), *Cà phê hòa tan – Phương pháp lấy mẫu đối với bao gói có lót*

TCVN 7602:2007, *Thực phẩm – Xác định hàm lượng chì bằng phương pháp quang phổ hấp thụ nguyên tử*

TCVN 7603:2007, *Thực phẩm – Xác định hàm lượng cadimi bằng phương pháp quang phổ hấp thụ nguyên tử*

TCVN 7604:2007, *Thực phẩm – Xác định hàm lượng thủy ngân bằng phương pháp quang phổ hấp thụ nguyên tử không ngọn lửa*

TCVN 7968 (CODEX STAN 212-1999), *Đường*

TCVN 8427:2010 (EN 14546:2005), *Thực phẩm – Xác định nguyên tố vết – Xác định asen tổng số bằng phương pháp đo phổ hấp thụ nguyên tử giải phóng hydrua (HGAAS) sau khi tro hóa*

TCVN 9723:2013 (ISO 20481:2008), *Cà phê và sản phẩm cà phê – Xác định hàm lượng cafein bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao (HPLC) – Phương pháp chuẩn*